

Bản án số: 27/2019/HS-ST

Ngày 22 - 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hà Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Nguyễn Thị Chấn

Bà: Đàm Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Tiến Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia L

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:

Bà: ông Nguyễn Công Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia L, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2019/TLST-HS, ngày 04 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Vũ Thị L (tên gọi khác: Vũ Ngọc L), sinh năm 1983 tại Hải Phòng; ĐKKHKT: số nhà 25, ngách Khe C, tổ 1, khu 4A, phường Bãi Ch, thành phố Hạ L, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở: số nhà 82B, ngõ 455, đường Hà Huy T, thị trấn Yên V, huyện Gia L, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn) 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Ngọc Châu (đã chết) và bà Trần Thị Nhíp, sinh năm 1954; chồng: Lê Việt Dũng (đã chết); con: có 03 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2018; tiền sự: không;

Tiền án: có 02 tiền án: Bản án số 142/2013/HSST, ngày 20/6/2013, bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; Bản án số 253/2013/HSST, ngày 25/11/2013, bị Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội, xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án số 142/2013/HSST, ngày 20/6/2013 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 60 tháng. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/02/2018.

Nhân thân: có 02 tiền sự đã hết thời hiệu vào các năm 2000 và 2003 bị

xử phạt hành chính về hành vi cưỡng đoạt tài sản và trộm cắp tài sản;

Có 05 tiền án đã được xóa án tích: + Bản án số 22, ngày 12/02/2001, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản; + Bản án số 198, ngày 10/8/2001, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của bản án số 22, ngày 12/02/2001, buộc Vũ Thị L phải chấp hành hình phạt chung là 14 tháng tù; + Bản án số 253, ngày 11/10/2001, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của bản án số 198, ngày 10/8/2001, buộc Vũ Thị L phải chấp hành hình phạt chung là 22 tháng tù; + Bản án số 263, ngày 19/7/2005, Tòa án nhân dân thành phố Hà Long, Quảng Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; + Bản án số 217, ngày 18/8/2008, Tòa án nhân dân thành phố Hà Long, Quảng Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Thanh T, sinh năm 1960

Trú tại: số 82b/455, đường Hà Huy Tập, thị trấn Yên V, huyện Gia L, Thành phố Hà Nội. (có mặt tại phiên tòa).

2. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1979

Trú tại: thôn Cam 3, xã Cổ B, huyện Gia L, Thành phố Hà Nội. (vắng mặt tại phiên tòa),

3. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1979 (đã chết năm 2018).

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của anh Th:

- Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1957
- Ông Nguyễn Thế Vinh, sinh năm 1953
- Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1993

Cùng trú tại: số nhà 24, ngách 105/41, phố Thanh A, tổ 24, phường Thượng Th, quận Long B, Thành phố Hà Nội.

(Đều vắng mặt. Bà Đ và chị Th vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thị L là đối tượng nghiện ma túy nên đã nảy sinh ý định bán ma túy để kiếm lời. Vào khoảng 07 giờ ngày 20/12/2018, L thuê xe ôm đi từ Đức Giang, Long Biên, Hà Nội sang khu vực Hà Đông, Hà Nội để mua ma túy về bán kiếm lời. Đến nơi, L gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua của người đàn ông đó 01 túi nilông trắng trong có 10 gói nhỏ bọc giấy bạc màu trắng bên trong là ma túy Heroin với giá 450.000 đồng. Mua xong, L cất gói

ma túy vào túi áo khoác đang mặc rồi tiếp tục thuê xe ôm về chợ hoa quả Long Biên. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi L đang ở chợ hoa quả Long Biên thì nhận được điện thoại của một người đàn ông L mới quen biết tên là Đ hỏi mua 02 gói ma túy loại Heroin với giá 120.000 đồng/1 gói. L đồng ý bán ma túy cho Đ và hẹn giao ma túy cho Đ ở đầu ngõ 455 đường Hà Huy Tập, thị trấn Yên V, Gia L, Hà Nội. Sau đó L điện thoại cho Lê Thanh T, sinh năm 1960, trú tại số 82b/455, đường Hà Huy Tập, thị trấn Yên V, Gia L (là chủ nhà L đang thuê trọ) đến chở L về nhà. Anh T đồng ý và chở L về. Khoảng 11 giờ 45 phút, L đến điểm hẹn, L gặp Đ và Đ lấy 240.000 đồng đưa cho L để trả tiền ma túy, khi L đang lấy ma túy từ trong túi áo khoác bên phải đang mặc để bán cho Đ thì bị cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ của Vũ Thị L: 01 túi nilông màu trắng kích thước 4x8cm, bên trong có 10 gói nhỏ được bọc bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng và 01 điện thoại di động Nokia màu xanh viền xám. Tạm giữ của Nguyễn Văn Đ số tiền 240.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bên trong có lắp sim liên lạc số 0382150696. Tạm giữ của Lê Thanh T 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh không biển kiểm soát.

Tại Kết luận giám định số 9703/KLGD-PC54, ngày 29/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an Thành phố Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong 10 gói giấy bạc màu trắng đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng là 0,260 gam.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKSGL, ngày 02/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia L truy tố bị cáo Vũ Thị L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà: bị cáo Vũ Thị L đã khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Thanh T trình bày: ông không có yêu cầu gì đối với chiếc xe máy hiệu Honda Wave màu xanh không biển kiểm soát mà cơ quan Công an đã thu giữ của ông. Nếu Hội đồng xét xử trả lại xe cho chủ sở hữu là gia đình anh Nguyễn Văn Tha (do anh Tha đã chết) thì ông đồng ý và ông không có yêu cầu gì đối với số tiền 2.000.000 đồng ông đã bỏ ra mua xe.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia L trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo, trên cơ sở xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm n,s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, tuyên

bố bị cáo Vũ Thị Lphạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt bị cáo L từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo là đối tượng nghiện, nhiễm HIV lại không có nghề nghiệp ổn định.

Về vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu tiêu hủy 01 gói nilông bên trong là 10 gói ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,240 gam (đã trích mẫu 0,020 gam); tịch thu xung công: 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bên trong có lắp sim liên lạc và số tiền 240.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Th, bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Thế V 01 xe máy Honda Wave, màu xanh không có BKS.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Gia L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2]. Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 20/12/2018, tại khu vực đầu ngõ 455 đường Hà Huy Tập, thị trấn Yên V, Gia L, Hà Nội, Vũ Thị L đã có hành vi cất giữ trái phép 0,260 gam ma túy loại Heroin với mục đích bán kiếm lời, khi L đang chuẩn bị bán 02 gói ma túy cho Nguyễn Văn Đ thì bị cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia L truy tố bị cáo Vũ Thị L là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Về hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo có 02 tiền án năm 2013 đều về tội trộm cắp tài sản. Ngày 19/02/2018, bị cáo mới chấp hành xong hình phạt 60 tháng tù của bản án số 325/2013/HSST, ngày 25/11/2013 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội. Ngày 20/12/2018 bị cáo tiếp tục phạm tội. Theo quy định của pháp luật, bản án này của bị cáo chưa được xóa án tích. Vì vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Nhân thân bị cáo rất xấu, bị cáo đã có 05 tiền án và 02 tiền sự đến nay đã ngoài thời hiệu nhưng bị cáo không lấy đó là bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục lần sâu vào con đường phạm tội.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an T xã hội, vì vậy cần phải nghiêm trị đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Nhưng cũng xét: tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Khi phạm tội, bị cáo đang có thai. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại n,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, lấy đó làm căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Hiện bị cáo bị nhiễm HIV và đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi.

[4]. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia L đề nghị áp dụng đối với bị cáo có phần hơi nghiêm khắc với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo là đối tượng nghiện, bị nhiễm HIV, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Đối với chiếc xe máy Honda Wave, màu xanh không có BKS, cơ quan Công an đã xác minh là của anh Nguyễn Văn Tha bị mất trộm nhưng anh Tha và gia đình không trình báo cơ quan Công an. Ông Lê Thanh T khai mua lại chiếc xe máy này của một người không quen biết với giá 2.000.000 đồng, khi mua không có giấy tờ, không có biển số. Ông T không biết xe do trộm cắp mà có. Tại cơ quan Công an cũng như tại phiên tòa, ông T không có yêu cầu đề nghị gì đối với chiếc xe máy cũng như số tiền 2.000.000 đồng mua xe. Đến nay cũng không có ai tranh chấp về quyền sở hữu chiếc xe này nên cần trả lại cho gia đình anh Nguyễn Văn Tha gồm bố mẹ anh Tha là bà Nguyễn Thị Đ, ông Nguyễn Thế Vinh và vợ là chị Nguyễn Thị Th, do anh Tha đã chết năm 2018.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nilông bên trong là 10 gói ma túy loại Heroin có

khối lượng 0,240 gam (đã trích mẫu 0,020 gam để giám định)

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bên trong có lắp sim liên lạc và số tiền 240.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn Đ do đây là tiền giao dịch bất hợp pháp

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Th, bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Thế Vinh 01 xe máy Honda Wave, màu xanh không có BKS.

[8]. Đối với đối tượng bán ma túy cho L do không xác định được nhân thân nên cơ quan công an không có căn cứ xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[9]. Đối với ông Lê Thanh T, không biết L tàng trữ ma túy trong người để bán kiếm lời nên cơ quan Công an không xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[10]. Đối với anh Nguyễn Văn Đ là người mua ma túy của bị cáo chưa có hành vi tàng trữ ma túy nên cơ Công an đã ra Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 750.000 đồng là đúng quy định của pháp luật.

[11]. Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo: bị cáo Vũ Thị Lphạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm n,s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ: Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Căn cứ: Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: bị cáo **Vũ Thị L**(tức Vũ Ngọc L) phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Vũ Thị L(tức Vũ Ngọc L) **30 (ba mươi)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nilông bên trong là 10 gói ma túy loại Heroin có khối lượng 0,240 gam.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, viền xám, máy cũ bên trong có lắp sim liên lạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, máy cũ bên trong lắp sim liên lạc và số tiền 240.000 đồng.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Th, bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Thế V

01 xe máy nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave, màu xanh không có biển kiểm soát, số khung: RLHHC1216DY035218, số máy: HC12E5035494.

T bộ số vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia L theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 04/4/2019 và biên lai thu tiền số AA/2010/0001471, ngày 11/4/2019.

Về án phí: Bị cáo Vũ Thị L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Thanh T, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Đ, ông Nguyễn Thế V, chị Nguyễn Thị Th, anh Nguyễn Văn Đ. Báo cho bị cáo Vũ Thị L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND huyện Gia L
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội
- Công an huyện Gia L
- Chi cục THADS huyện Gia L
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- UBND P. Bãi Cháy, TP. Hạ Long, Quảng Ninh (thay cho thông báo kết quả xét xử)
- Lưu: hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Hà Thu

